

Số: 15/2019/QĐST- VDS

Q, ngày 24 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“V/v yêu cầu giải quyết việc dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Thị Minh Thảo – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Thư ký phiên họp: Bà Mai Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 37/2019/TLST – VDS, ngày 08 tháng 3 năm 2019 về việc “ *Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”. Theo Quyết định mở phiên họp số: 16/2019/QĐPH - ST ngày 29 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên họp số: 01/2019/QĐST- VDS ngày 10 tháng 9 năm 2019.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Bùi Thị Ng, sinh năm 1957; Nơi ĐKKHKT: Khu V, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt

2. Người bị yêu cầu: Bùi Văn Kh, sinh năm 1963; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn G, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1958; Địa chỉ: Thôn G xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Có đơn xin vắng mặt

- Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1962; Địa chỉ: Tổ 11B, khu 9, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh – Có đơn xin vắng mặt

- Chị Bùi Thị T1, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 3, khu 3, phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - Có đơn xin vắng mặt

- Chị Bùi Thị D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Có đơn xin vắng mặt

- Anh Bùi Đức Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn G, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Có đơn xin vắng mặt

- Chị Bùi Thị L, sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh – Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích và bản tự khai tại Tòa án bà Bùi Thị Ng yêu cầu xin tuyên bố mất tích đối với em trai là ông Bùi Văn Kh bỏ nhà đi mất tích từ năm 2011 đến nay không về địa phương, không có tin tức gì, không ai biết ở đâu, mặc dù bà và gia đình đã tìm kiếm khắp nơi và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo nói, báo viết, cổng thông tin điện tử, nhưng ông Bùi Văn Kh vẫn không có tin tức gì. Do đó bà Bùi Thị Ng không thay đổi yêu cầu mà vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Kh mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp. Tòa án nhận định:

[1]. Tại phiên họp bà Bùi Thị Ng, giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn Kh mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký phiên họp và người tham gia phiên họp từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm ra quyết định mở phiên họp đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết việc dân sự: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Ng, tuyên bố ông Bùi Văn Kh mất tích.

[2]. Thấy rằng ông Bùi Văn Kh bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay không có tin tức, bà Ng và gia đình đã dùng nhiều biện pháp để tìm kiếm nhưng không có kết quả và cũng không ai biết ông Kh ở đâu. Sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án nhân dân thị xã Q đã đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên các phương tiện thông tin đại chúng kể từ ngày 28 tháng 4 năm 2019 đến ngày 28 tháng 8 năm 2019 nhưng ông Kh vẫn không có tin tức gì. Căn cứ vào các bản tự khai của bà Bùi Thị Ng và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bao gồm hai con của ông Kh là anh Bùi Đức Th và chị Bùi Thị L; Các anh chị em của ông Kh là anh Bùi Văn T, chị Bùi Thị Th, Bùi Thị T1, Bùi Thị D và kết quả xác minh tại địa phương đều thể hiện ông Bùi Văn Kh kết hôn với bà Vũ Thị Loan sau đó sinh được hai người con là anh Th và chị L. Đến năm 1996 thì bà Loan chết. Năm 2011 ông Kh nói đi làm ở M từ đó đến nay ông Kh không trở về địa phương, không ai liên lạc hay biết tin tức gì về ông Kh. Do đó bà Bùi Thị Ng có đơn yêu

cầu Tòa án tuyên bố ông Bùi Văn Kh mất tích là hoàn toàn có cơ sở, không trái với quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí bà Bùi Thị Ng phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; Điều 149, Điều 150; Điều 361, Điều 367, Điều 370. Điều 371, Điều 372 và Điều 389 Của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị Ng.

Tuyên bố: Ông Bùi Văn Kh, sinh năm 1963; Nơi thường trú cuối cùng tại thôn G, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh mất tích kể từ ngày 24.9.2019.

2. Về lệ phí: Bà Bùi Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí, bà Ng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: 0003266, ngày 08 tháng 3 năm 2019, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Bà Ng đã nộp đủ lệ phí.

3. Trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q có quyền kháng nghị; người yêu cầu có quyền kháng cáo kể từ ngày công bố quyết định; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận hoặc niêm yết quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND thị xã Q.
- Chi cục thi hành án TX Q
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Thị Minh Thảo

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Kim Chinh - Vũ Thị Thanh

Đinh Thị Minh Thảo

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND thị xã Q.
- Chi cục thi hành án TX Q
- Các đương sự.
- UBND phường Q
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Minh Thảo

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Minh Thảo

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Kim Chinh và bà Vũ Thị Thanh

Vào hồi 15 giờ 20 phút, ngày 19 tháng 7 năm 2019; Tại phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã T hành nghị án đối với án vụ án dân sự thụ lý số: 163/2018/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2018 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra

xét xử số:12/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 4 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2019/QĐST- DS ngày 16 tháng 4 năm 2019, Quyết và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2019/QĐST- DS ngày 04 tháng 6 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2019/QĐST- DS ngày 19 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Lệ Thủy, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT: Khu 6, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tuyên, sinh năm 1977; Nơi ĐKKHKT: Khu 6, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ở: Thôn Ngọc Kha, xã Ngọc Liên, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về áp dụng điều luật: Điều 56; 58; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

2. Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Lệ Thủy .

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Lệ Thủy được ly hôn với anh Nguyễn Văn Tuyên.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

3. Về con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Mỹ Linh Trang, sinh ngày 22.5.2006 và Nguyễn Mỹ Linh Ngọc, sinh ngày 20.4.2009 cho chị Phạm Thị Lệ Thủy là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên (Đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn Văn Tuyên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Lệ Thủy phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí, chị Thủy đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002995, ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết 3/3 = 100%

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 45 phút, ngày 19 tháng 7 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
XỬ TÒA**

Đỗ Thị Kim Chinh - Vũ Thị Thanh

Đinh Thị Minh Thảo